

Số : *318* /QĐ-SGD&ĐT

Hà Nội, ngày *08* tháng 12 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong  
cuộc thi “Em yêu Lịch sử Việt Nam” năm 2016**

### GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

- Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ - UBND ngày 08/9/2016 của UBND Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;
- Căn cứ Kế hoạch số 3213 /KH-SGD&ĐT ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc tổ chức và triển khai cuộc thi “Em yêu lịch sử Việt Nam” năm 2016;
- Theo đề nghị của ông Trưởng Ban giám khảo Cuộc thi và ông trưởng phòng Giáo dục Phổ thông.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tặng giấy khen và phần thưởng cho 10 Tập thể đạt thành tích tốt trong chỉ đạo cuộc thi Em yêu Lịch sử Việt Nam, năm 2016 (Có danh sách kèm theo).

Cấp giấy chứng nhận cho 414 bài thi của các cá nhân học sinh thuộc các cấp học THCS, THPT, đạt giải trong Cuộc thi “Em yêu Lịch sử Việt Nam” năm 2016 (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Tổng kinh phí giải thưởng là 7.000.000 (Bảy triệu đồng chẵn) được trích từ quỹ khen thưởng của ngành.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Chánh văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Giáo dục Phổ thông của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; các Ông (Bà) Lãnh đạo các tập thể được khen thưởng và các em học sinh có tên trong danh sách kèm theo ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, GDPT.



GIÁM ĐỐC *[Signature]*

*[Signature]*  
Nguyễn Hữu Độ

**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ ĐẠT THÀNH TÍCH TỐT TRONG CHỈ ĐẠO  
CUỘC THI EM YÊU LỊCH SỬ VIỆT NAM, NĂM 2016**

(Kèm theo quyết định số      /QĐ-SGD&ĐT ngày      tháng      năm 2016) *ph*

| TT | ĐƠN VỊ                                 |
|----|----------------------------------------|
| 1  | Phòng Giáo dục và Đào tạo Ba Đình      |
| 2  | Phòng Giáo dục và Đào tạo Cầu Giấy     |
| 3  | Phòng Giáo dục và Đào tạo Hoàn Kiếm    |
| 4  | Phòng Giáo dục và Đào tạo Đống Đa      |
| 5  | Phòng Giáo dục và Đào tạo Hai Bà Trưng |
| 6  | Phòng Giáo dục và Đào tạo Long Biên    |
| 7  | Phòng Giáo dục và Đào tạo Thanh Xuân   |
| 8  | Phòng Giáo dục và Đào tạo Tây Hồ       |
| 9  | THPT Chuyên Hà Nội – Amsterdam         |
| 10 | THPT Nguyễn Tất Thành                  |

(Danh sách trên có 10 đơn vị)

# DANH SÁCH ĐẠT GIẢI CUỘC THI EM YÊU LỊCH SỬ VIỆT NAM, NĂM 2016

(Kèm theo quyết định số

/QĐ-SGD&ĐT ngày tháng năm 2016)

năm 2016)

| TT | Họ và tên học sinh                      | Lớp         | Trường THCS-THP  | Quận, huyện  | Xếp giải |
|----|-----------------------------------------|-------------|------------------|--------------|----------|
| 1  | Nguyễn Thu Giang                        | 9H2         | Trung Vương      | Hoàn Kiếm    | Nhất     |
| 2  | Trần Nhật Minh                          | 9H1         | Trung Vương      | Hoàn Kiếm    | Nhất     |
| 3  | Nguyễn Khánh Duy-Lê Như Quỳnh Chi       | 9E          | Tô Hoàng         | Hai Bà Trưng | Nhất     |
| 4  | Trần Tuấn Minh                          | 9D          | Nhật Tân         | Tây Hồ       | Nhất     |
| 5  | Đỗ Lan Phương-Phạm Trường Phúc          | 9A8 - 9A3   | Giảng Võ         | Ba Đình      | Nhất     |
| 6  | Nguyễn Đức Mạnh                         | 9A8         | Ba Đình          | Ba Đình      | Nhất     |
| 7  | Nguyễn Hoàng Phương Uyên-Nguyễn Vũ Hà   | 9A2         | Ngô Sĩ Liên      | Hoàn Kiếm    | Nhất     |
| 8  | Đào Phương Linh                         | 9A2         | Chu Văn An       | Tây Hồ       | Nhất     |
| 9  | Trần Ngọc Tuệ Minh-Phạm Minh Châu       | 9A16 - 9A10 | Giảng Võ         | Ba Đình      | Nhất     |
| 10 | Trần Đăng Quang-Lê Đức Minh             | 9A1         | Cầu Giấy         | Cầu Giấy     | Nhất     |
| 11 | Cao Ngân Hải                            | 9A1         | Phan Đình Giót   | Thanh Xuân   | Nhất     |
| 12 | Nguyễn Đức Duy                          | 9A1         | Yên Hòa          | Cầu Giấy     | Nhất     |
| 13 | Nguyễn Hữu Duy Hoàng-Trần Anh Thư       | 9A1         | Cầu Giấy         | Cầu Giấy     | Nhất     |
| 14 | Nguyễn Thu Hà                           | 9A          | Huy Văn          | Đống Đa      | Nhất     |
| 15 | Hồ Hà My -Trần Tuấn Kiệt                | 8G          | Thái Thịnh       | Đống Đa      | Nhất     |
| 16 | Trần Mai Chi                            | 8A8         | Chu Văn An       | Tây Hồ       | Nhất     |
| 17 | Trần Thành-Nguyễn Đức Anh               | 8A6 - 8A12  | Giảng Võ         | Ba Đình      | Nhất     |
| 18 | Nguyễn Đắc Duy-Nguyễn Gia Linh          | 8A4         | Nguyễn Công Trứ  | Ba Đình      | Nhất     |
| 19 | Trịnh Thùy Trang                        | 8A3         | Thăng Long       | Ba Đình      | Nhất     |
| 20 | Lại Phương Linh-Phạm Viết Phương Ngân   | 8A2         | Nghĩa Tân        | Cầu Giấy     | Nhất     |
| 21 | Nguyễn Ngọc Hiếu                        | 8A2         | Nguyễn Trường Tộ | Đống Đa      | Nhất     |
| 22 | Phan Quỳnh Chi                          | 8A1         | Ngọc Lâm         | Long Biên    | Nhất     |
| 23 | Kiều Thảo Ngọc-Huỳnh Minh Anh           | 8A - 8D     | Lê Ngọc Hân      | Hai Bà Trưng | Nhất     |
| 24 | Nguyễn Thu Trà - Ngô Kiều Thảo Linh     | 12N1        | Nguyễn Tất Thành |              | Nhất     |
| 25 | Hoàng Gia Linh                          | 11A1        | Phan Đình Phùng  |              | Nhất     |
| 26 | Hoàng Hương Thảo                        | 11 Văn      | Chu Văn An       |              | Nhất     |
| 27 | Nguyễn Thị Minh Phương                  | 10A1        | Hoài Đức A       |              | Nhất     |
| 28 | Nguyễn Đặng Minh Châu - Nguyễn Diệu Anh | 10 Sử       | HN-Amsterdam     |              | Nhất     |
| 29 | Nguyễn Ngọc Cẩm Tú - Vũ Thanh Nga       | 10 Sử       | HN-Amsterdam     |              | Nhất     |
| 30 | Đào Bằng An                             | 10 Sử       | Nguyễn Huệ       |              | Nhất     |
| 31 | Nguyễn Tiến Nam                         | 9M          | Trung Vương      | Hoàn Kiếm    | Nhì      |
| 32 | Phùng Thanh Thảo                        | 9M          | Trung Vương      | Hoàn Kiếm    | Nhì      |
| 33 | Nguyễn Việt Anh                         | 9K3         | Lê Lợi           | Hà Đông      | Nhì      |
| 34 | Trần Quốc Anh-Trần Việt Anh             | 9H2         | Trung Vương      | Hoàn Kiếm    | Nhì      |
| 35 | Dương Đức Hiếu-Nguyễn Quang Minh        | 9H1         | Trung Vương      | Hoàn Kiếm    | Nhì      |
| 36 | Tạ Thu Thủy - Nguyễn Việt Thắng         | 9E          | Ái Mộ            | Long Biên    | Nhì      |

|    |                                         |           |                   |              |     |
|----|-----------------------------------------|-----------|-------------------|--------------|-----|
| 37 | Lê Ngọc Linh-Trần Duy Anh               | 9E        | Tô Hoàng          | Hai Bà Trưng | Nhì |
| 38 | Nguyễn Mai Linh-Lưu Thanh Trà           | 9D - 8C   | Giáp Bát          | Hoàng Mai    | Nhì |
| 39 | Nguyễn Khánh Linh - Nguyễn Trà My       | 9D        | Ái Mộ             | Long Biên    | Nhì |
| 40 | Nguyễn Xuân Việt, Phạm Hoàng Khánh Linh | 9D        | Nhật Tân          | Tây Hồ       | Nhì |
| 41 | Phạm Nhã Tâm                            | 9C        | Vân Hồ            | Hai Bà Trưng | Nhì |
| 42 | Lê Thị Thu Thủy                         | 9C        | Hải Bối           | Đông Anh     | Nhì |
| 43 | Phạm Đức Vinh Sơn-Nguyễn Trâm Anh       | 9B -      | Phan Chu Trinh    | Ba Đình      | Nhì |
| 44 | Nghiêm Phương Trang                     | 9A6       | Thành Công        | Ba Đình      | Nhì |
| 45 | Nguyễn Thu Phương-Nguyễn Thiên Trang    | 9A3-9A3   | Ngô Sĩ Liên       | Hoàn Kiếm    | Nhì |
| 46 | Nguyễn Trung Quân, Phan Vũ Minh         | 9A3       | Chu Văn An        | Tây Hồ       | Nhì |
| 47 | Trần Xuân Đạt                           | 9A3       | Lương Thế Vinh    | Cầu Giấy     | Nhì |
| 48 | Vũ Thùy Dương                           | 9A3       | Trung Văn         | Nam Từ Liêm  | Nhì |
| 49 | Vũ Thuỳ Linh                            | 9A2       | Nguyễn Phong Sắc  | Hai Bà Trưng | Nhì |
| 50 | Phan Hải Vân                            | 9A2       | Thanh Quan        | Hoàn Kiếm    | Nhì |
| 51 | Lê Gia Linh                             | 9A2       | Nguyễn Phong Sắc  | Hai Bà Trưng | Nhì |
| 52 | Đỗ Thị Huyền Linh-Nguyễn Thị Hồng Nhung | 9A2       | THCS Trưng Vương  | Mê Linh      | Nhì |
| 53 | Chu Hoàng Minh                          | 9A2       | Chu Văn An        | Thanh Trì    | Nhì |
| 54 | Đặng Ngọc Minh Châu-Trương Diệp Anh     | 9A1 - 8A6 | Lê Quý Đôn        | Nam Từ Liêm  | Nhì |
| 55 | Ngô Bảo Quang                           | 9A1       | Nguyễn Huy Tưởng  | Đông Anh     | Nhì |
| 56 | Đỗ Tuấn Đạt                             | 9A1       | Nguyễn Tất Thành  | Cầu Giấy     | Nhì |
| 57 | Nguyễn Duy Bảo                          | 9A1       | Nguyễn Phong Sắc  | Hai Bà Trưng | Nhì |
| 58 | Nguyễn Đức Chính                        | 9A1       | Nguyễn Huy Tưởng  | Đông Anh     | Nhì |
| 59 | Bùi Trang Nhung-Trần Kiều Anh           | 9A1       | Cầu Giấy          | Cầu Giấy     | Nhì |
| 60 | Chu Tuấn Cường                          | 9A1       | Nguyễn Trường Tộ  | Đống Đa      | Nhì |
| 61 | Nguyễn Xuân Phú                         | 9A1       | Vân Canh          | Hoài Đức     | Nhì |
| 62 | Lê Nhật Huy-Lê Nhật Vũ                  | 9A1       | Lĩnh Nam          | Hoàng Mai    | Nhì |
| 63 | Đỗ Thu Hà                               | 9A        | Nguyễn Bình Khiêm | Cầu Giấy     | Nhì |
| 64 | Nguyễn Văn Hà Đăng                      | 9A        | Hoàng Hoa Thám    | Ba Đình      | Nhì |
| 65 | Tạ Quang Tiến                           | 9A        | Nhật Tân          | Tây Hồ       | Nhì |
| 66 | Vũ Quỳnh Hương-Phạm Minh Vũ.            | 9A        | Tân Mai           | Hoàng Mai    | Nhì |
| 67 | Nguyễn Thị Hà Phương                    | 9A        | Archimedes        | Thanh Xuân   | Nhì |
| 68 | Lê Đình Dương-Ngô Hữu Trường Giang      | 8T1       | Bế Văn Đàn        | Đống Đa      | Nhì |
| 69 | Lương Thu Uyên-Nguyễn Thu Vân           | 8N        | Nguyễn Du         | Hoàn Kiếm    | Nhì |
| 70 | Nguyễn Quang Huy                        | 8D        | Xuân La           | Tây Hồ       | Nhì |
| 71 | Vũ Phương Linh                          | 8C        | Giáp Bát          | Hoàng Mai    | Nhì |
| 72 | Nguyễn Lê Thảo Anh - Lê Nhật Thanh      | 8C        | HN-Amsterdam      |              | Nhì |
| 73 | Nguyễn Thị Bảo Phương                   | 8C        | Bò và Đồng Cỏ     | Ba Vì        | Nhì |
| 74 | Hoàng Mai Linh                          | 8B        | Phan Chu Trinh    | Ba Đình      | Nhì |
| 75 | Nguyễn Minh phương-Trần Mai Trang       | 8B        | THCS-THPT Lomon   | Nam Từ Liêm  | Nhì |
| 76 | Nguyễn Lê Duy-Phạm Ngọc Giao            | 8A7 9A9   | Nguyễn Trường Tộ  | Đống Đa      | Nhì |

|     |                                       |            |                     |              |     |
|-----|---------------------------------------|------------|---------------------|--------------|-----|
| 77  | Đàm Anh Phương-Đỗ Việt Khôi           | 8A7 -      | Nguyễn Tri Phương   | Ba Đình      | Nhi |
| 78  | Lê Bá Tuấn Long-Lương Thái Long       | 8A6 - 8A8  | Ba Đình             | Ba Đình      | Nhi |
| 79  | Lê Hoàng Khánh An-Nguyễn Viết Phong   | 8A6 - 8A3  | Giảng Võ            | Ba Đình      | Nhi |
| 80  | Nguyễn Song Hào-Ngô Ngọc Minh         | 8A5        | Ngô Gia Tự          | Hai Bà Trưng | Nhi |
| 81  | Nguyễn Quang Tuấn-Ngô Tú Linh         | 8A3 -      | Thăng Long          | Ba Đình      | Nhi |
| 82  | Nguyễn Xuân Minh Vũ-Nguyễn Tài Quốc   | 8A2        | Kim Giang           | Thanh Xuân   | Nhi |
| 83  | Đặng Khánh Linh                       | 8A1        | Chu Văn An          | Tây Hồ       | Nhi |
| 84  | Dương Trí Dũng                        | 8A1        | Ngọc Lâm            | Long Biên    | Nhi |
| 85  | Nguyễn Quang Huy                      | 8A1        | Việt Hưng           | Long Biên    | Nhi |
| 86  | Nguyễn Ngọc Linh-Thái Phan Đức Huy    | 7A5 - 8A4  | Nguyễn Công Trứ     | Ba Đình      | Nhi |
| 87  | Lê Đức Tài                            | 7A2        | Trung Sơn Trầm      | TX Sơn Tây   | Nhi |
| 88  | Lại Cao Đăng -Vũ Thục Quyên           | 7A12 - 6A0 | Đồng Đa             | Đồng Đa      | Nhi |
| 89  | Nguyễn Huy Hoàng Dương                | 7A         | Dương Liễu          | Hoài Đức     | Nhi |
| 90  | Bùi Thế Anh-Bùi Việt Anh              | 6A8        | Trần Đăng Ninh      | Hà Đông      | Nhi |
| 91  | Phan Đình Hoàng Minh                  | 6A1        | Ngọc Thụy           | Long Biên    | Nhi |
| 92  | Nguyễn Trung Đức Hải                  | 6A         | Thạch Thán          | Quốc Oai     | Nhi |
| 93  | Lý Thu Thảo - La Thị Thu Hương        | 12A8       | Trương Hữu Nghị     |              | Nhi |
| 94  | Lục Thị Oanh - Đinh Văn Minh          | 12A8       | Trương Hữu Nghị     |              | Nhi |
| 95  | Nguyễn Phương Nhất Linh               | 12A1       | Việt Đức            |              | Nhi |
| 96  | Nguyễn Hoàng Lan Hương                | 12 Văn     | Chu Văn An          |              | Nhi |
| 97  | Đàm Quang Huy                         | 12 A1      | Mai Hắc Đế          |              | Nhi |
| 98  | Phạm Khánh Vy - Phạm Thu Hằng         | 11D4       | Nguyễn Tất Thành    |              | Nhi |
| 99  | Nguyễn Xuân Huyền-Ngô Quang Thắng     | 11D1       | Nguyễn Tất Thành    |              | Nhi |
| 100 | Lê Minh Ngọc                          | 11 Sử      | Chu Văn An          |              | Nhi |
| 101 | Đỗ Khánh Linh- Hoàng ngọc Bích        | 11 Văn     | HN-Amsterdam        |              | Nhi |
| 102 | Nguyễn Tô Thùy Dương                  | 11 Sử      | Sơn Tây             |              | Nhi |
| 103 | Nguyễn Bảo Ngọc -Ngô Vân Anh          | 10D2       | Phan Đình Phùng     |              | Nhi |
| 104 | Nguyễn Ngọc Mai                       | 10A7       | Trương Định         |              | Nhi |
| 105 | Trần Đức Tuấn                         | 10A1       | Nguyễn Trãi-Ba Đình |              | Nhi |
| 106 | Đỗ Trang Nhung-Nguyễn Hoàng Tường Vân | 10 Văn     | HN-Amsterdam        |              | Nhi |
| 107 | Lê Phương Như                         | 10 Anh     | Sơn Tây             |              | Nhi |
| 108 | Trần Ngọc Minh                        | 11         | Nguyễn Huệ          |              | Nhi |
| 109 | Vũ Minh Đức                           | 9K5        | Lê Lợi              | Hà Đông      | Ba  |
| 110 | Trần Đức Ninh                         | 9K2        | Lê Lợi              | Hà Đông      | Ba  |
| 111 | Nguyễn Ngọc Hoàn                      | 9K2        | Lê Lợi              | Hà Đông      | Ba  |
| 112 | Nguyễn Quang Thùy Dương               | 9K1        | Trung Vương         | Hoàn Kiếm    | Ba  |
| 113 | Phạm Khánh Toàn                       | 9K         | Lê Quý Đôn          | Cầu Giấy     | Ba  |
| 114 | Nông Khánh Trang-Nguyễn Gia Tuấn      | 9E - 9D    | Giáp Bát            | Hoàng Mai    | Ba  |
| 115 | Trần Văn Bắc                          | 9E         | Tân Hội             | Đan Phượng   | Ba  |
| 116 | Nguyễn Thị Minh Anh                   | 9C         | Nam Hồng            | Đông Anh     | Ba  |

|     |                                    |             |                     |              |    |
|-----|------------------------------------|-------------|---------------------|--------------|----|
| 117 | Trần Anh Thư-Nguyễn Kim Anh        | 9C          | Đoàn Kết            | Hai Bà Trưng | Ba |
| 118 | Nguyễn Tuấn Tú                     | 9C          | Kiều Phú            | Quốc Oai     | Ba |
| 119 | Nguyễn Thị Hồng Nhung              | 9C          | Kim Quan            | Thạch Thất   | Ba |
| 120 | Lại Minh Ngọc                      | 9B          | Lê Quý Đôn          | Cầu Giấy     | Ba |
| 121 | Vũ Tuấn Hải                        | 9B          | THCS-THPT Lomom     | Nam Từ Liêm  | Ba |
| 122 | Nguyễn Thu Trang                   | 9B          | Đồng Lạc            | Chương Mỹ    | Ba |
| 123 | Vũ Ngô Bảo Châu-Triệu Ngân Hà      | 9A9 -       | Thành Công          | Ba Đình      | Ba |
| 124 | Nguyễn Phương Linh-Lê Dương Hà     | 9A6 - 8A6   | Thành Công          | Ba Đình      | Ba |
| 125 | Phạm Hoài Anh                      | 9A5         | Nguyễn Trường Tộ    | Đống Đa      | Ba |
| 126 | Nguyễn Băng Nhi-Nguyễn Tâm Nhi     | 9A4         | Tây Sơn             | Hai Bà Trưng | Ba |
| 127 | Đỗ Thị Hậu-Phan Huyền Mai          | 9A2 - 9A3   | THCS Trung<br>Vương | Mê Linh      | Ba |
| 128 | Đào Đức Hiệp                       | 9A2         | Phú Diễn            | Bắc Từ Liêm  | Ba |
| 129 | Hoàng Bảo Châu-Vũ Trung Hiếu       | 9A12 - 9A11 | Giảng Võ            | Ba Đình      | Ba |
| 130 | Lê Nhật Minh                       | 9A1 - 9A6   | Cầu Giấy            | Cầu Giấy     | Ba |
| 131 | Tôn Thiện Hải Minh-Nguyễn Vũ Quang | 9A1 - 9A4   | Tây Sơn             | Hai Bà Trưng | Ba |
| 132 | Bùi Minh Hiếu-Nguyễn Minh Quân     | 9A1         | Mai Động            | Hoàng Mai    | Ba |
| 133 | Nguyễn Quang Hưng                  | 9A1         | Nguyễn Huy Tưởng    | Đông Anh     | Ba |
| 134 | Nguyễn Thu Hương-Nguyễn Tuyết Nhi  | 9A1         | Lĩnh Nam            | Hoàng Mai    | Ba |
| 135 | Nguyễn Thị Nhung                   | 9A1         | Hợp Thanh           | Mỹ Đức       | Ba |
| 136 | Lê Vân Hương-Nguyễn Lê Bảo Châu.   | 9A - 8A1    | Tân Mai             | Hoàng Mai    | Ba |
| 137 | Nguyễn Hà Trang-Hoàng Mạnh Cường   | 9A          | Tân Mai             | Hoàng Mai    | Ba |
| 138 | Trần Thị Minh Hiền                 | 9A          | Lương Mỹ            | Chương Mỹ    | Ba |
| 139 | Nguyễn Thanh Mai                   | 9A          | Khai Thái           | Phú Xuyên    | Ba |
| 140 | Nguyễn Hoàng Sơn                   | 9A          | Minh Quang          | Ba Vì        | Ba |
| 141 | Nguyễn Thị Quỳnh                   | 9A          | Vân Hòa             | Ba Vì        | Ba |
| 142 | Nguyễn Như Đạo-Đặng Đức Trung      | 9 C         | Tô Hoàng            | Hai Bà Trưng | Ba |
| 143 | Đoàn Thị Mai Linh                  | 8G1         | Quang Trung         | Đống Đa      | Ba |
| 144 | Nguyễn Thị Thùy Linh               | 8G          | Lê Quý Đôn          | Cầu Giấy     | Ba |
| 145 | Hà Tuấn Hùng                       | 8D          | Xuân La             | Tây Hồ       | Ba |
| 146 | Lưu Thủy Nguyên                    | 8D          | Xuân La             | Tây Hồ       | Ba |
| 147 | Nguyễn Nhật Minh                   | 8C          | Hoàng Văn Thụ       | Hoàng Mai    | Ba |
| 148 | Lê Thu Trang                       | 8B - 8D     | Phan Chu Trinh      | Ba Đình      | Ba |
| 149 | Đỗ Thành Trung                     | 8B          | THCS-THPT Lomom     | Nam Từ Liêm  | Ba |
| 150 | Nguyễn Như Thùy                    | 8B          | Yên Bái A           | Ba Vì        | Ba |
| 151 | Hoàng Phương Linh                  | 8A9         | Nguyễn Trường Tộ    | Đống Đa      | Ba |
| 152 | Nguyễn Lan Chi                     | 8A9         | Nguyễn Trường Tộ    | Đống Đa      | Ba |
| 153 | Nguyễn Ngọc Minh Hưng              | 8A7         | Nguyễn Tất Thành    | Cầu Giấy     | Ba |
| 154 | Nguyễn Thái Hải Hà                 | 8A6         | Cầu Giấy            | Cầu Giấy     | Ba |
| 155 | Đinh Phú Cường Hưng                | 8A4         | Nam Từ Liêm         | Nam Từ Liêm  | Ba |

|    |                                           |          |                    |              |    |
|----|-------------------------------------------|----------|--------------------|--------------|----|
| 56 | Nguyễn Lương Tuấn Anh                     | 8A3      | Đô Thị Việt Hưng   | Long Biên    | Ba |
| 57 | Cao Thủy Chi                              | 8A3      | Đồng Đa            | Đồng Đa      | Ba |
| 58 | Nguyễn My Anh-Vương Ngân Hà               | 8A2      | Nghĩa Tân          | Cầu Giấy     | Ba |
| 59 | Phạm Thu Phương                           | 8A2      | Nghĩa Tân          | Cầu Giấy     | Ba |
| 60 | Trịnh Hoàng Dương-Hoàng Đức Trung Kiên    | 8A2      | Kim Giang          | Thanh Xuân   | Ba |
| 61 | Nguyễn Thu Trang                          | 8A2      | Nguyễn Du          | Sóc Sơn      | Ba |
| 62 | Lê Huy Bình-Lý Công Thành                 | 8A1      | Tân Mai            | Hoàng Mai    | Ba |
| 63 | Đào Minh Châu                             | 8A1      | Trung Hòa          | Cầu Giấy     | Ba |
| 64 | Cao Bá Hoàng-Mai Phúc Hải                 | 8A1      | Lĩnh Nam           | Hoàng Mai    | Ba |
| 65 | Đinh Thị Quỳnh Ngọc - Nguyễn Thảo Linh C  | 8A1      | HỮU HOÀ            | Thanh Trì    | Ba |
| 66 | Tạ Mai Chi-Nguyễn Quang Huy               | 8A0      | Đồng Đa            | Đồng Đa      | Ba |
| 67 | Nguyễn Thị Thiên Xuân-Nguyễn Ôn Ái Linh   | 8A - 8E  | Nguyễn Du          | Hoàn Kiếm    | Ba |
| 68 | Nguyễn Ngọc Quang Minh-Nguyễn Đỗ Minh Tâm | 8A - 8D  | Lê Ngọc Hân        | Hai Bà Trưng | Ba |
| 69 | Dương Ngân Hà-Vũ Quốc Bảo                 | 8A - 8C  | Lê Ngọc Hân        | Hai Bà Trưng | Ba |
| 70 | Đỗ Trọng Đức-Bùi Minh Quang               | 8A -     | Mạc Đĩnh Chi       | Ba Đình      | Ba |
| 71 | Đoàn Sơn Tùng-Nguyễn Hà Phương            | 8A -     | Mạc Đĩnh Chi       | Ba Đình      | Ba |
| 72 | Trần Thanh Hương - Đặng Vũ Minh           | 8A       | Lê Ngọc Hân        | Hai Bà trung | Ba |
| 73 | Phạm Hoàng Nam Trung                      | 7T1      | Đoàn Thị Điểm      | Nam Từ Liêm  | Ba |
| 74 | Nguyễn Vũ Hà Anh                          | 7E       | Hà Nội-Amsterdam   |              | Ba |
| 75 | Nguyễn Thị Ngọc Bích                      | 7C       | Đền Lừ             | Hoàng Mai    | Ba |
| 76 | Ngô Nguyễn Gia Bảo                        | 7B       | Thị Trấn Tràm Trôi | Hoài Đức     | Ba |
| 77 | Nguyễn Phương Anh                         | 7B       | Đồng lạc           | Chương Mỹ    | Ba |
| 78 | Nguyễn Diệu Linh                          | 7A6      | Nam Từ Liêm        | Nam Từ Liêm  | Ba |
| 79 | Nguyễn Tất Tùng Lâm                       | 7A4      | Dịch Vọng Hậu      | Cầu Giấy     | Ba |
| 80 | Nguyễn Quỳnh Hương-Nguyễn Phúc Lâm        | 7A3 - 9C | Tân Mai            | Hoàng Mai    | Ba |
| 81 | Trần Hạnh Quyên-Dương Ngọc Yến            | 7A2      | Đoàn Kết           | Hai Bà Trưng | Ba |
| 82 | Lê Thị Trà My                             | 7A2      | Thanh Mỹ           | TX Sơn Tây   | Ba |
| 83 | Nguyễn Hương Giang-Nguyễn Thúy Anh        | 7A2      | Lĩnh Nam           | Hoàng Mai    | Ba |
| 84 | Nguyễn Minh Anh                           | 7A0      | Đồng Đa            | Đồng Đa      | Ba |
| 85 | Hoàng Kiều Oanh                           | 7A       | Phùng Hưng         | TX Sơn Tây   | Ba |
| 86 | Nguyễn Phương Mai                         | 6G       | Ba Trại            | Ba Vì        | Ba |
| 87 | Trần Tiến Lộc                             | 6G       | TT Trâu Quỳ        | Gia Lâm      | Ba |
| 88 | Trần Yến Nhi                              | 6E       | Hồng Dương         | Thanh Oai    | Ba |
| 89 | Lưu Tiến Đạt                              | 6A5      | Nguyễn Trãi        | Hà Đông      | Ba |
| 90 | Lê Huy Thái Dương-Nguyễn Thanh Thảo       | 6A5      | Khuông Đình        | Thanh Xuân   | Ba |
| 91 | Đoàn Đăng Khôi-Trương Song Huy            | 6A3      | Kim Giang          | Thanh Xuân   | Ba |
| 92 | Phạm Văn Nhi                              | 6A3      | Nguyễn Tri Phương  | Ba Đình      | Ba |
| 93 | Đặng Tuệ Minh-Nguyễn Minh Anh             | 6A3      | Kim Giang          | Thanh Xuân   | Ba |
| 94 | Nguyễn Thị Ngọc Anh-Nguyễn Đức Dân        | 12N2     | Nguyễn Tất Thành   |              | Ba |

|     |                                         |         |                     |            |    |
|-----|-----------------------------------------|---------|---------------------|------------|----|
| 195 | Lê Ngọc Lâm                             | 12D3    | Bắc Thăng Long      |            | Ba |
| 196 | Vũ Minh Hạnh                            | 12D2    | Chu Văn An          |            | Ba |
| 197 | Mẫu Thắm Vân                            | 12D     | Lômônôxốp           |            | Ba |
| 198 | Nguyễn Diệu Linh                        | 12A5    | Hữu Nghị 80         |            | Ba |
| 199 | Bùi Thị Kim Khánh                       | 12A1    | Hữu Nghị 80         |            | Ba |
| 200 | Hoàng Phương Thảo-Bùi Hạnh Phương       | 12 Văn  | HN-Amsterdam        |            | Ba |
| 201 | Lê Minh Phương                          | 12 Văn  | HN-Amsterdam        |            | Ba |
| 202 | Phạm Quỳnh Anh-Nguyễn Hồng Phương       | 12 Sinh | Nguyễn Tất Thành    |            | Ba |
| 203 | Đặng Thị Hà My                          | 12 D1   | Nguyễn Trãi-T.Tín   |            | Ba |
| 204 | Ma Văn Đức Thắng                        | 12 A6   | Hữu Nghị 80         |            | Ba |
| 205 | Nguyễn Diệu Linh                        | 12 A3   | Hoài Đức A          |            | Ba |
| 206 | Nguyễn Trang Uyên-Lê Hà Vy              | 11D4    | Nguyễn Tất Thành    |            | Ba |
| 207 | Triệu Thị Minh Nguyệt-Hà Thị Kim Phượng | 11A8    | Hữu Nghị 80         |            | Ba |
| 208 | Đặng Vũ Trung-Nguyễn Phú Sơn            | 11 Sử   | Chu Văn An          |            | Ba |
| 209 | Nguyễn Trường Giang-Đỗ Khánh Huyền      | 11 Sử   | Xuân Đình           |            | Ba |
| 210 | Phùng Kim Ngân-Quách Lan Hương          | 11 Anh  | Sơn Tây             |            | Ba |
| 211 | Lâu A Sáng-Phùng Thị Hà Trang           | 11 A7   | Hữu Nghị 80         |            | Ba |
| 212 | Nguyễn Thanh Huyền-Nguyễn Thùy Dương    | 10N3    | Nguyễn Tất Thành    |            | Ba |
| 213 | Hoàng Ngọc Anh                          | 10D7    | Thượng Cát          |            | Ba |
| 214 | Vương Xuân Tiến                         | 10A7    | Nguyễn Trãi-Ba Đình |            | Ba |
| 215 | Bùi Thị Thu Hồng                        | 10A4    | DTNT Ba Vì          |            | Ba |
| 216 | Đỗ Duy Phong                            | 10A4    | Trương Định         |            | Ba |
| 217 | Chu Đức Minh                            | 10A1    | Ba Vì               |            | Ba |
| 218 | Nguyễn Thị Khánh Chi                    | 10 A7   | Trung Văn           |            | Ba |
| 219 | Bùi Anh Đức                             | 9a4     | Văn Yên             | Hà Đông    | Ba |
| 220 | Đỗ Hùng Minh                            |         | Phương Tú           | Ứng Hòa    | Ba |
| 221 | Dương Vương Anh                         | 9K1     | Trung Vương         | Hoàn Kiếm  | KK |
| 222 | Nguyễn Khánh Linh                       | 9G      | Dịch Vọng           | Cầu Giấy   | KK |
| 223 | Nguyễn Hải Đăng - Lê Nguyễn Diệu Anh    | 9E      | Đa tôn              | Gia Lâm    | KK |
| 224 | Phùng Thị Quỳnh Hương - Nguyễn Hà Linh  | 9E      | Đa Tôn              | Gia Lâm    | KK |
| 225 | Phạm Thanh Nhật                         | 9E      | NGŨ HIỆP            | Thanh Trì  | KK |
| 226 | Nguyễn Phương Quỳnh Anh - Trần Đan Lê   | 9D      | Ngô Gia Tự          | Long Biên  | KK |
| 227 | Nguyễn Trường Phi                       | 9D      | Đại Thịnh A         | Mê Linh    | KK |
| 228 | Lê Hồng Ngọc                            | 9D      | NGŨ HIỆP            | Thanh Trì  | KK |
| 229 | Nguyễn Thị Xuân Thu                     | 9C      | Kim Quan            | Thạch Thất | KK |
| 230 | Bùi Xuân Mai                            | 9C      | Bê Tông             | Chương Mỹ  | KK |
| 231 | Trần Thị Hồng-Nguyễn Thị Mai            | 9C      | Thanh Bình          | Chương Mỹ  | KK |
| 232 | Nguyễn Thị Ngọc Ánh                     | 9c      | Tuyết Nghĩa         | Quốc Oai   | KK |
| 233 | Lê Phi                                  | 9C      | Bò và Đồng Cỏ       | Ba Vì      | KK |
| 234 | Nguyễn Quốc Việt                        | 9C      | Kim Quan            | Thạch Thất | KK |

|    |                                      |           |                  |              |    |
|----|--------------------------------------|-----------|------------------|--------------|----|
| 35 | Lê Mai Anh                           | 9B        | Hà Nội Amsterdam | Cầu Giấy     | KK |
| 36 | Nguyễn Thị Phương Thùy               | 9B        | Lê Quý Đôn       | Cầu Giấy     | KK |
| 37 | Hoàng Minh Ngọc-Phạm Thị Hương Trà   | 9B        | Trung Nhị        | Hai Bà Trưng | KK |
| 38 | Nguyễn Minh Hằng                     | 9B        | Sài Sơn          | Quốc Oai     | KK |
| 39 | Cần Thị Kim Nhung                    | 9B        | Kim Quan         | Thạch Thất   | KK |
| 40 | PHẠM THỊ KHÁNH LINH                  | 9B        | Đa Tốn           | Gia Lâm      | KK |
| 41 | Vũ Đan Phụng -Trịnh Hà Trang         | 9A9       | Nguyễn Trường Tộ | Đống Đa      | KK |
| 42 | Lương Ngọc Yến-                      | 9A8 -     | Ba Đình          | Ba Đình      | KK |
| 43 | Quản Thanh Thảo-Đoàn Thanh Sơn       | 9A6 -     | Ba Đình          | Ba Đình      | KK |
| 44 | Nguyễn Hiền Thảo                     | 9A6       | Giảng Võ         | Ba Đình      | KK |
| 45 | Nguyễn Thu Thảo Vy Nguyễn Hồng Minh  | 9A5       | Nguyễn Trường Tộ | Đống Đa      | KK |
| 46 | Nguyễn Kim Thanh - Nguyễn Thùy Linh  | 9A5       | Gia Thụy         | Long Biên    | KK |
| 47 | Đỗ Phương Mai - Lưu Ngọc Trâm        | 9A5       | Gia Thụy         | Long Biên    | KK |
| 48 | Lê Vũ Tuấn Kiệt-Trần Hà My           | 9A4 - 8A6 | Nam Từ Liêm      | Nam Từ Liêm  | KK |
| 49 | Phan Đông Phong Nguyễn Văn An        | 9A4       | Bế Văn Đàn       | Đống Đa      | KK |
| 50 | Phạm Lan Hương                       | 9A4       | Mễ Trì           | Nam Từ Liêm  | KK |
| 51 | Nguyễn Minh Ngọc                     | 9A2       | Tam Khương       | Đống Đa      | KK |
| 52 | Lê Quỳnh Anh-Nguyễn Phi Khanh        | 9A2       | THCS Trung Vương | Mê Linh      | KK |
| 53 | Đào Thị Phương Thảo                  | 9A2       | Sơn Tây          | TX Sơn Tây   | KK |
| 54 | Vũ Ngọc Mai                          | 9A2       | Nguyễn Trường Tộ | Đống Đa      | KK |
| 55 | Nguyễn Huyền Diệp-Lê Thu Trang.      | 9A2       | Lĩnh Nam         | Hoàng Mai    | KK |
| 56 | Hoàng Thị Uyên                       | 9A2       | Tây Tựu          | Bắc Từ Liêm  | KK |
| 57 | Trương Hà Vy-Nguyễn Hạnh Nguyên      | 9A2       | Ngô Sĩ Liên      | Hoàn Kiếm    | KK |
| 58 | Nguyễn Ngọc Hà Phương-Đào Đức An     | 9A2       | Thanh Quan       | Hoàn Kiếm    | KK |
| 59 | Hà Quang Anh-Nguyễn Mạnh Cường       | 9A1 - 9A3 | THCS Trung Vương | Mê Linh      | KK |
| 60 | Nguyễn Thu Hoài Linh-Nguyễn Quang Vũ | 9A1       | Lĩnh Nam         | Hoàng Mai    | KK |
| 61 | Nguyễn Trà My-Vũ Thị Mỹ Dung         | 9A1       | Nguyễn Tất Thành | Cầu Giấy     | KK |
| 62 | Đinh Duy An                          | 9A1       | Tây Tựu          | Bắc Từ Liêm  | KK |
| 63 | Lê Hoàng Quỳnh-Nguyễn Duy Anh        | 9A1       | Lĩnh Nam         | Hoàng Mai    | KK |
| 64 | Phạm Thúy Hằng                       | 9A1       | Trần Phú         | Phú Xuyên    | KK |
| 65 | Phạm Minh Huệ-Phạm Hải Yến           | 9A1       | Phan Đình Giót   | Thanh Xuân   | KK |
| 66 | Lê Minh Trí                          | 9A1       | Phương Trung     | Thanh Oai    | KK |
| 67 | Nguyễn Thu Trang                     | 9A1       | Vân Tảo          | Thường Tín   | KK |
| 68 | Nguyễn Thị Như Ý                     | 9A1       | Vân Tảo          | Thường Tín   | KK |
| 69 | Nguyễn Thị Mai Linh                  | 9A1       | Dịch Vọng Hậu    | Cầu Giấy     | KK |
| 70 | Vũ Hà Trung                          | 9A1       | Trung Vương      | Hoàn Kiếm    | KK |
| 71 | Vũ Tú Uyên-Đỗ Phương Ly              | 9A1       | Lĩnh Nam         | Hoàng Mai    | KK |
| 72 | Nguyễn Đăng Khoa                     | 9A1       | Trần Phú         | Phú Xuyên    | KK |
| 73 | Nguyễn Thị Minh Tâm                  | 9A1       | Phú Túc          | Phú Xuyên    | KK |
| 74 | Nguyễn Hồng Hạnh                     | 9A1       | Nhân Chính       | Thanh Xuân   | KK |

|     |                                         |           |                   |             |    |
|-----|-----------------------------------------|-----------|-------------------|-------------|----|
| 275 | Đinh Hoàng Thùy Dương-Lê Bùi Khánh Linh | 9A0       | Đồng Đa           | Đồng Đa     | KK |
| 276 | Hoàng Nguyễn Hiếu Nhi-Phan Vũ Hải My    | 9A0       | Đồng Đa           | Đồng Đa     | KK |
| 277 | Màu Tiến Tùng                           | 9A        | Cát Quế B         | Hoài Đức    | KK |
| 278 | Nguyễn Linh Dung                        | 9A        | Mê Linh           | Mê Linh     | KK |
| 279 | Phạm Thị Đoan Trang                     | 9A        | Thanh Lâm B       | Mê Linh     | KK |
| 280 | Nguyễn Hương Trà My-Nguyễn Thu Thảo     | 9A        | Đồng Thái         | Tây Hồ      | KK |
| 281 | Lê Minh Châu - Lê Vương Tường An        | 9A        | Tam Hưng          | Thanh Oai   | KK |
| 282 | Đào Hiền Thực Ánh-Mai Thị Bích Ngọc.    | 9A        | Tân Mai           | Hoàng Mai   | KK |
| 283 | Nguyễn Gia Đức - Nguyễn Diệp Anh        | 9A        | Phù Lưu Tế        | Mỹ Đức      | KK |
| 284 | Hoàng Thị Chúc                          | 9A        | Thanh Đa          | Phúc Thọ    | KK |
| 285 | Đào Vi Dương                            | 9A        | Cự Khê            | Thanh Oai   | KK |
| 286 | Hoàng Vân Linh                          | 9A        | Đồng tâm          | Mỹ Đức      | KK |
| 287 | Nguyễn Thị Huyền Anh                    | 8V2       | Bế Văn Đàn        | Đồng Đa     | KK |
| 288 | Đinh Khánh Phương Anh-Nguyễn Quỳnh      | 8SN2      | Nguyễn Bình Khiêm | Cầu Giấy    | KK |
| 289 | Nguyễn Hương Quỳnh                      | 8Q1       | Lý Thái Tổ        | Cầu Giấy    | KK |
| 290 | Hoàng Diệu Quỳnh Anh                    | 8P        | Lê Quý Đôn        | Cầu Giấy    | KK |
| 291 | Lê Hương Giang                          | 8I        | Sài Sơn           | Quốc Oai    | KK |
| 292 | Lê Huyền Trang                          | 8G        | Thái Thịnh        | Đồng Đa     | KK |
| 293 | Lục Minh Hạnh                           | 8E        | Lê Quý Đôn        | Cầu Giấy    | KK |
| 294 | Nguyễn Phương Uyên-Phan Huyền Anh       | 8E        | Xuân La           | Tây Hồ      | KK |
| 295 | Lê Hạ Ly                                | 8E        | TT Trâu Quỳ       | Gia Lâm     | KK |
| 296 | Vũ Thế Cường                            | 8C        | Thạch Thất        | Thạch Thất  | KK |
| 297 | Nguyễn Huyền My                         | 8C        | Ngô Gia Tự        | Long Biên   | KK |
| 298 | Nguyễn Thế Phong                        | 8C        | Bò và Đồng Cỏ     | Ba Vì       | KK |
| 299 | Lưu Thị Anh Thu                         | 8B        | Liên Mạc A        | Mê Linh     | KK |
| 300 | Vũ Thị Hà Phương                        | 8B        | Phú Yên           | Phú Xuyên   | KK |
| 301 | Phạm Trung Hiếu                         | 8A7       | Lĩnh Nam          | Hoàng Mai   | KK |
| 302 | Đinh Văn Thành Đạt-Phan Đức Duy         | 8A6 - 7A6 | Tây Mỗ            | Nam Từ Liêm | KK |
| 303 | Đào Phương Quỳnh-Đỗ Tuệ Minh            | 8A6       | Cầu Giấy          | Cầu Giấy    | KK |
| 304 | Nguyễn Phương Nhung-Trần Linh Chi       | 8A6       | Cầu Giấy          | Cầu Giấy    | KK |
| 305 | Phạm Thị Ngọc Hương-Trần Ngọc Minh      | 8A5       | Khương Mai        | Thanh Xuân  | KK |
| 306 | Trương Nhật Lệ                          | 8A4       | Quang Trung       | Đồng Đa     | KK |
| 307 | Trương Tú Chi                           | 8A4       | Trần Phú          | Phú Xuyên   | KK |
| 308 | Bùi Cẩm Tú-Nguyễn Ngọc Diệp             | 8A4       | Yên Hòa           | Cầu Giấy    | KK |
| 309 | Phạm Hoàng Linh                         | 8A4       | Trần Phú          | Phú Xuyên   | KK |
| 310 | Nguyễn Bá Kiên-Hoàng Đức Anh            | 8A3       | Lê Quý Đôn        | Nam Từ Liêm | KK |
| 311 | Nguyễn Hải Thu                          | 8A2       | Tam Khương        | Đồng Đa     | KK |
| 312 | Lê Phương Thảo                          | 8A2       | Trung Sơn Trầm    | TX Sơn Tây  | KK |
| 313 | Trần Minh Châu                          | 8A2       | Tân Mai           | Hoàng Mai   | KK |
| 314 | Nguyễn Ngân Hà                          | 8A2       | Thượng Thanh      | Long Biên   | KK |

|    |                                         |         |                  |             |    |
|----|-----------------------------------------|---------|------------------|-------------|----|
| 15 | Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh                   | 8A2     | Tam Khương       | Đồng Đa     | KK |
| 16 | Nguyễn Trần Phương Uyên-Vũ Bảo Linh     | 8A1     | Tân Mai          | Hoàng Mai   | KK |
| 17 | Dương Việt Anh-Nguyễn Quang Vũ          | 8A1     | Hoàng Liệt       | Hoàng Mai   | KK |
| 18 | Nguyễn Quỳnh Anh                        | 8A1     | Trung Sơn Trầm   | TX Sơn Tây  | KK |
| 19 | Nguyễn Nhật Minh                        | 8A1     | Trung Sơn Trầm   | TX Sơn Tây  | KK |
| 20 | Lê Thị Lan Ngọc-Nguyễn Anh Thơ          | 8A1     | Nghĩa Tân        | Cầu Giấy    | KK |
| 21 | Lại Thu Giang                           | 8A1     | Tây Tựu          | Bắc Từ Liêm | KK |
| 22 | Trần Phương Mai                         | 8A1     | Phú Túc          | Phú Xuyên   | KK |
| 23 | Lê Quỳnh Hạ-Lã Nguyệt Hằng.             | 8A      | Đền Lừ           | Hoàng Mai   | KK |
| 24 | Nguyễn Vũ Thanh Lâm                     | 8A      | Tân Xã           | Thạch Thất  | KK |
| 25 | Nguyễn Việt Hoàng - Lê Đình Sơn         | 8A      | Đồng Tâm         | Mỹ Đức      | KK |
| 26 | Nguyễn Diệu Linh                        | 8A      | Lương Mỹ         | Chương Mỹ   | KK |
| 27 | Nguyễn Hoàng Dũng                       | 8A      | Yên Bài A        | Ba Vì       | KK |
| 28 | Nguyễn Khánh Linh                       | 8A      | Láng Hạ          | Đồng Đa     | KK |
| 29 | Đỗ Văn Huy                              | 8A      | Cao Viên         | Thanh Oai   | KK |
| 30 | Nguyễn Ngọc Hà                          | 8A      | Yên Sở           | Hoàng Mai   | KK |
| 31 | Đỗ Đức Dũng                             | 7T1     | Bé Văn Đàn       | Đồng Đa     | KK |
| 32 | Nguyễn Minh Long                        | 7K      | Lê Quý Đôn       | Cầu Giấy    | KK |
| 33 | Phí Thị Thùy Dương                      | 7D      | Dương Liễu       | Hoài Đức    | KK |
| 34 | Trần Thị Linh Chi                       | 7C      | Văn Khê A        | Mê Linh     | KK |
| 35 | Nguyễn Thị Minh Ngọc                    | 7B0     | Ngôi Sao         | Thanh Xuân  | KK |
| 36 | Lê Minh Nghĩa                           | 7B - 8A | Khai Thái        | Phú Xuyên   | KK |
| 37 | Trần Ánh Dương-Lưu Thị Anh Thu          | 7A-8B   | Liên Mạc A       | Mê Linh     | KK |
| 38 | Bùi Quang Vinh                          | 7A8     | Đồng Đa          | Đồng Đa     | KK |
| 39 | Nguyễn Phương Dung                      | 7A7     | Nguyễn Trường Tộ | Đồng Đa     | KK |
| 40 | Trần Thúy Quỳnh                         | 7A7     | Nghĩa Tân        | Cầu Giấy    | KK |
| 41 | Đoàn Ngọc Linh                          | 7A6     | Yên Hòa          | Cầu Giấy    | KK |
| 42 | Vũ Quỳnh Chi                            | 7A5     | Trung Hòa        | Cầu Giấy    | KK |
| 43 | Trần Phương Quang Tùng                  | 7A5     | Dịch Vọng Hậu    | Cầu Giấy    | KK |
| 44 | Hoàng Bảo Ngọc                          | 7A2     | Trung Sơn Trầm   | TX Sơn Tây  | KK |
| 45 | Kiều Nguyễn Thế Anh-Nguyễn Trường Giang | 7A2     | Ban Mai          | Hà Đông     | KK |
| 46 | Ngô Gia Thiều                           | 7A1     | Kim Hoa          | Mê Linh     | KK |
| 47 | Bùi Quốc Đạt                            | 7A1     | Phúc Diễn        | Bắc Từ Liêm | KK |
| 48 | Chu Lâm Khánh                           | 7A1     | Bình Yên         | Thạch Thất  | KK |
| 49 | Nguyễn Minh Hoàng - Nguyễn Tuấn Thịnh   | 7A1     | Nguyễn Du        | Sóc Sơn     | KK |
| 50 | Trương Ánh Dương                        | 7A1     | Thanh Mỹ         | TX Sơn Tây  | KK |
| 51 | Phùng Xuân Huy                          | 7A      | Dương Liễu       | Hoài Đức    | KK |
| 52 | Vũ Cao Nguyệt Minh                      | 7A      | Vạn Phúc         | Hà Đông     | KK |
| 53 | Lê Tiến Mạnh                            | 7A      | Bồ và Đồng Cỏ    | Ba Vì       | KK |
| 54 | Nguyễn Đỗ Bạch Dương                    | 7A      | Bồ và Đồng Cỏ    | Ba Vì       | KK |

|     |                                        |           |                      |             |    |
|-----|----------------------------------------|-----------|----------------------|-------------|----|
| 355 | Trần Thị Thu Huyền                     | 7A        | Nam Sơn              | Sóc Sơn     | KK |
| 356 | Nguyễn Duy Hưng                        | 7A        | TT Phú Minh          | Phú Xuyên   | KK |
| 357 | Bùi Nhật Anh                           | 7A        | Tân Lĩnh             | Ba Vì       | KK |
| 358 | Phan Hà Quyên                          | 7A        | Tân Lĩnh             | Ba Vì       | KK |
| 359 | Nguyễn Mai Anh                         | 6C        | Trần Phú             | Chương Mỹ   | KK |
| 360 | Nguyễn Thùy Dương                      | 6A8       | Trần Đăng Ninh       | Hà Đông     | KK |
| 361 | Nguyễn Quỳnh Anh-Bùi Thành Trung       | 6A7 -     | Giảng Võ             | Ba Đình     | KK |
| 362 | Ngô Thiên Phúc                         | 6A4       | Phương Mai           | Đống Đa     | KK |
| 363 | Lê Quốc Đạt                            | 6A2       | Trần Đăng Ninh       | Hà Đông     | KK |
| 364 | ĐinhThùy Dung                          | 6A1       | Thanh Mỹ             | TX Sơn Tây  | KK |
| 365 | Đặng Hà My                             | 6A1       | Tây Tựu              | Bắc Từ Liêm | KK |
| 366 | Trương Thùy Quyên                      | 6A1       | Phúc Diễn            | Bắc Từ Liêm | KK |
| 367 | Nguyễn Việt Thái                       | 6A        | Thạch Thất           | Thạch Thất  | KK |
| 368 | Nguyễn Minh Hòa                        | 6A        | Bò và Đồng Cỏ        | Ba Vì       | KK |
| 369 | Nguyễn Thị Lan Anh-Nguyễn Phương Thảo  | 12D4      | Yên Hòa              |             | KK |
| 370 | Nguyễn Yến Nhi-Nguyễn Thanh Huyền      | 12D4      | Phan Đình Phùng      |             | KK |
| 371 | Phạm Minh Nghĩa                        | 12D1      | Nguyễn Tất Thành     |             | KK |
| 372 | Nguyễn Thu Hiền                        | 12D       | Lômônôxốp            |             | KK |
| 373 | Đàm Kim Yên                            | 12A9      | Trương Định          |             | KK |
| 374 | Nguyễn Gia Bảo                         | 12A9      | Tây Hồ               |             | KK |
| 375 | Trần Thanh Mai                         | 12A3      | Trương Định          |             | KK |
| 376 | Nguyễn Hoài Anh-Trịnh Hải Anh          | 12A2      | Nguyễn Siêu          |             | KK |
| 377 | Phùng Hương Linh                       | 11D8      | Thượng Cát           |             | KK |
| 378 | Nguyễn Thu Quỳnh                       | 11D1      | Việt Đức             |             | KK |
| 379 | Võ Hiền Dung                           | 11D0      | Việt Đức             |             | KK |
| 380 | Vũ Hoàng Anh-Tạ Thu Thủy               | 11D       | Lômônôxốp            |             | KK |
| 381 | Đỗ Thu Hương-Nguyễn Kim Chi            | 11A6      | Xuân Đình            |             | KK |
| 382 | Tạ Song Thương                         | 11A6      | Trung Văn            |             | KK |
| 383 | Lê Thị Thảo Linh-Phạm Thị Yên          | 11A1      | Nguyễn Thị Minh Khai |             | KK |
| 384 | Đào Hào Hào                            | 11A1      | Trung Văn            |             | KK |
| 385 | Bùi Phương Anh                         | 11A1      | Phương Nam           |             | KK |
| 386 | Nguyễn Quốc Chiêm                      | 11A1      | Bắc Lương Sơn        |             | KK |
| 387 | Vũ Ngọc Quang Huy-Khuất Thành Nam      | 11 Toán   | Sơn Tây              |             | KK |
| 388 | Nguyễn Minh Quân-Nguyễn Thị Thu Phương | 11 Sử     | Chu Văn An           |             | KK |
| 389 | Ngô Đan Phượng-Hoàng Thùy Dung         | 11 Sử     | Nguyễn Huệ           |             | KK |
| 390 | Trương Huyền Linh-Nguyễn Ngọc Kim Chi  | 10D5-11D5 | Quang Trung-Đông Đa  |             | KK |
| 391 | Đào Minh Phượng                        | 10D5      | Việt Đức             |             | KK |
| 392 | Đoàn Ngọc Mai                          | 10D       | Lômônôxốp            |             | KK |
| 393 | Vũ Thu Hà                              | 10A9      | Trung Văn            |             | KK |
| 394 | Cần Thùy Anh                           | 10A8      | Thạch Thất           |             | KK |

|     |                                   |        |                      |          |    |
|-----|-----------------------------------|--------|----------------------|----------|----|
| 95  | Vũ Hương Ly-Tôn Nữ Bảo Nguyệt     | 10A6   | Ngọc Hồi             |          | KK |
| 96  | Nguyễn Đại Dương                  | 10A5   | Ba Vì                |          | KK |
| 97  | Nguyễn Thanh Thảo                 | 10A4   | Trương Định          |          | KK |
| 98  | Lương Thị Khuyên                  | 10A4   | Hữu Nghị 80          |          | KK |
| 99  | Đinh Phú Cường Việt-Kiều Hải Kiên | 10A3   | Nguyễn Thị Minh Khai |          | KK |
| 100 | Đỗ Bảo Ngọc-Nguyễn Minh Tâm       | 10A1   | Hoàng Cầu            |          | KK |
| 101 | Phí Thị Bích Hằng                 | 10A1   | Hoài Đức A           |          | KK |
| 102 | Bùi Quỳnh Trang                   | 10A1   | Hoài Đức A           |          | KK |
| 103 | Nguyễn Thị Thu Phương             | 10A1   | DTNT Ba Vì           |          | KK |
| 104 | Vũ Phạm Tuấn Minh                 | 10A1   | Tây Hồ               |          | KK |
| 105 | Nguyễn Phi Long                   | 10A    | Trần Quốc Tuấn       |          | KK |
| 106 | Phạm Thu Huyền-Nguyễn Anh Phương  | 10 Văn | Sơn Tây              |          | KK |
| 107 | Phí Đăng Long-Nguyễn Ngọc Đông    | 10 Sử  | Nguyễn Huệ           |          | KK |
| 108 | Hoàng Nguyên Dũng-Vương Danh Nam  | 10 Sử  | Nguyễn Huệ           |          | KK |
| 109 | Trương Thảo Nguyên                | 10 Sử  | Nguyễn Huệ           |          | KK |
| 110 | Nguyễn Khánh Vi-Đỗ Xuân Đạt       |        | Nguyễn Tất Thành     | Cầu Giấy | KK |
| 111 | Trần Yến Vi                       |        | Tráng Việt           | Mê Linh  | KK |
| 112 | Đỗ Thị Hồng Oanh                  |        | Phụng Thượng         | Phúc Thọ | KK |
| 113 | Trần Quốc Anh                     |        | Nguyễn Thượng Hiền   | Ứng Hòa  | KK |
| 114 | Nguyễn Tấn Dũng                   |        | Nguyễn Thượng Hiền   | Ứng Hòa  | KK |

